

Đa-niên

¹ Vào năm thứ ba đời Giê-hô-gia-kim* vua Giu-đa thì Nê-bu-cát-nết-xa, vua Ba-by-lôn kéo quân đến vây Giê-ru-sa-lem.

² CHÚA cho phép Nê-bu-cát-nết-xa bắt được Giê-hô-gia-kim, vua Giu-đa. Nê-bu-cát-nết-xa cũng lấy một số đồ dùng trong đền thờ của Thượng Đế mang sang Ba-by-lôn và đặt trong đền thờ của các thần mình.

³ Sau đó vua Nê-bu-cát-nết-xa ra lệnh cho Át-phê-na, tể tướng mình, tuyển lựa một số người Ít-ra-en† vào cung. Vua muốn chọn họ từ những gia đình quyền quý, kể cả gia đình hoàng tộc của Giu-đa.

⁴ Vua Nê-bu-cát-nết-xa chỉ muốn chọn những thanh niên Ít-ra-en tốt tướng, trắng trẻo, học thức, có khả năng hấp thụ kiến thức để có thể phục vụ trong đền vua. Át-phê-na phải dạy họ nói và viết ngôn ngữ Ba-by-lôn.

⁵ Vua cấp cho các thanh niên ấy lương thực và rượu mỗi ngày là những thứ vua dùng. Họ được huấn luyện trong ba năm rồi sau đó sẽ phục vụ vua Ba-by-lôn.

* **1:1: năm thứ ba đời Giê-hô-gia-kim** Tức vào khoảng năm 605 trước Công nguyên. † **1:3: người Ít-ra-en** Đây có thể là “những thường dân của Giu-đa và Ít-ra-en” nhưng cũng có thể là “dân chúng thuộc những chi tộc miền Bắc của Ít-ra-en.”

⁶ Trong số các thanh niên đó có Đa-niên, Ha-na-nia, Mi-sa-ên, và A-xa-ria thuộc dân Giu-đa.

⁷ Át-phê-na, quan tế tướng đặt tên Ba-by-lôn cho họ. Đa-niên mang tên Bên-tơ-sát-xa, Ha-na-nia tên Sa-đơ-rắc, Mi-sa-ên tên Mê-sác, và A-xa-ria tên A-bết-nê-gô.

⁸ Đa-niên nhất định không để thực phẩm và rượu của vua làm ô uế mình cho nên ông xin Át-phê-na miễn cho ông khỏi dùng các thức ăn ấy.

⁹ Thượng Đế khiến cho Át-phê-na, quan tế tướng tỏ lòng nhân từ và tử tế đối với Đa-niên.

¹⁰ Tuy nhiên Át-phê-na bảo Đa-niên, “Tôi sợ vua, chủ tôi. Ngài ra lệnh cho tôi cấp cho anh phần thức ăn và rượu này. Nếu anh bắt đầu trông tiêu tụy hơn những thanh niên khác đồng tuổi thì vua sẽ thấy ngay. Như thế hóa ra vì anh mà vua sẽ chém đầu tôi à?”

¹¹ Át-phê-na giao cho một viên sĩ quan trông nom Đa-niên, Ha-na-nia, Mi-sa-ên, và A-xa-ria.

¹² Đa-niên bảo viên sĩ quan trông nom mình rằng, “Xin thử như thế này trong mười ngày: Đừng cho chúng tôi thứ gì khác để ăn ngoài rau và nước uống.

¹³ Sau mười ngày ông sẽ so diện mạo chúng tôi với những thanh niên khác đã dùng thức ăn và đồ uống của vua xem sao. Ông sẽ thấy rồi quyết định phải đối xử với chúng tôi, kể tôi tớ ông, như thế nào.”

¹⁴ Vì thế viên sĩ quan ấy đồng ý thử họ trong mười ngày.

¹⁵ Sau mười ngày thì thấy họ trông khỏe mạnh và trắng kiện hơn những thanh niên ăn đồ của vua.

¹⁶ Nên viên sĩ quan dẹp phần thực phẩm và rượu đặc biệt của vua dành cho họ và cho họ ăn rau thôi.

¹⁷ Thượng Đế ban cho bốn thanh niên ấy sự khôn ngoan và khả năng học hỏi nhiều điều. Đa-ni-ên còn biết giải những dị tượng và chiêm bao.

¹⁸ Cuối thời gian vua ấn định, Át-phê-na đưa tất cả các thanh niên trình diện vua Nê-bu-cát-nết-xa.

¹⁹ Vua nói chuyện với họ và nhận thấy trong tất cả các thanh niên không ai xuất sắc bằng Đa-ni-ên, Ha-na-nia, Mi-sa-ên, và A-xa-ria. Vậy bốn thanh niên đó phục vụ nhà vua.

²⁰ Mỗi khi vua hỏi ý kiến họ về vấn đề gì quan trọng thì họ tỏ ra rất khôn ngoan và thông sáng. Họ giỏi gấp mười lần các nhà tướng số và thuật sĩ trong toàn vương quốc!

²¹ Đa-ni-ên tiếp tục phục vụ cho nhà vua cho đến năm đầu tiên của triều đại vua Xi-ru[‡].

2

Chiêm bao của Nê-bu-cát-nết-xa

¹ Vào năm thứ nhì triều đại Nê-bu-cát-nết-xa, vua thấy một giấc mộng khiến vua bực dọc và thao thức suốt đêm.

² Nên vua gọi các nhà tướng số, thuật sĩ, phù thủy, và các người thông thái đến giải thích

[‡] **1:21: năm đầu tiên của triều đại vua Xi-ru** Tức khoảng năm 539-538 trước Công nguyên.

chiêm bao cho mình. Tất cả đến trình diện trước mặt vua.

³ Rồi vua bảo, “Ta có một chiêm bao làm ta băn khoăn lắm. Ta muốn biết ý nghĩa của nó.”

⁴ Các nhà thông thái thưa với vua bằng tiếng A-ram*, “Thưa vua vạn tuế! Xin thuật lại cho chúng tôi, kể tôi tớ vua điềm chiêm bao đó rồi chúng tôi sẽ giải thích ý nghĩa của nó.”

⁵ Vua Nê-bu-cát-nết-xa bảo họ, “Ta đã bảo các người rồi. Các người phải thuật lại cho ta điềm chiêm bao đó và giải thích ý nghĩa. Nếu không ta sẽ phanh thây các người và biến nhà cửa các người ra đồng gạch vụn.

⁶ Nhưng nếu các người thuật được chiêm bao và giải thích ý nghĩa thì ta sẽ thưởng và ban vinh dự cho các người. Vậy bây giờ hãy thuật cho ta chiêm bao đó và giải thích ý nghĩa của nó.”

⁷ Các người thông thái thưa với vua lần nữa, “Xin vua hãy thuật lại cho các tôi tớ vua chiêm bao rồi chúng tôi sẽ giải thích ý nghĩa của nó.”

⁸ Vua Nê-bu-cát-nết-xa trả lời, “Ta biết các người tìm cách kéo dài thì giờ vì các người biết ta đã nói là làm.

⁹ Nếu các người không thuật được chiêm bao đó thì các người sẽ bị hình phạt. Các người đã toa rập để giải thích láo và bịa đặt chuyện gian ác, hi vọng tình thế sẽ thay đổi. Bây giờ hãy cho

* **2:4: tiếng A-ram** Sách Đa-niên từ đây cho đến 7:28 viết bằng tiếng A-ram. Xem “A-ram” trong Bảng Giải Thích Từ Ngữ.

ta biết chiêm bao thì ta sẽ biết rằng các người có thể giải thích ý nghĩa của chiêm bao ấy cho ta!”

¹⁰ Các người thông thái thưa với vua, “Trên trời đất này không ai có thể làm được điều vua đòi cả! Không có đại vương hùng cường nào lại bảo đồng bóng, thuật sĩ, nhà thông thái làm chuyện như thế

¹¹ vì điều vua đòi hỏi quá khó. Chỉ có các vị thần không sống giữa con người mới làm được thôi.”

¹² Khi vua nghe họ đáp như vậy thì nổi xung thiên. Vua liền ra lệnh xử tử tất cả các nhà thông thái trong toàn nước Ba-by-lôn.

¹³ Khi lệnh xử tử các nhà thông thái của vua Nê-bu-cát-nết-xa được ban ra thì người ta đi tìm Đa-niên và các bạn hữu ông để giết luôn.

¹⁴ A-ri-ốc, viên chỉ huy toán cận vệ vua là người sắp thi hành lệnh xử tử các nhà thông thái nước Ba-by-lôn. Nhưng Đa-niên dùng lời khôn khéo nói chuyện với ông ta.

¹⁵ Đa-niên hỏi, “Tại sao vua ra một lệnh tàn ác như thế?”

A-ri-ốc liền thuật lại cho Đa-niên nghe đầu đuôi câu chuyện.

¹⁶ Đa-niên liền vào gặp vua Nê-bu-cát-nết-xa và xin thêm một thời gian nữa để ông có thể giải thích chiêm bao của vua.

¹⁷ Rồi Đa-niên trở về nhà thuật lại mọi chuyện cho các bạn mình là Ha-na-nia, Mi-sa-ên, và A-xa-ria.

¹⁸ Đa-niên yêu cầu các bạn mình cầu nguyện Thượng Đế trên trời tỏ lòng từ bi giúp họ hiểu

điều huyền bí này để họ khỏi bị chết chung với các nhà thông thái khác của Ba-by-lôn.

¹⁹ Đêm đó Thượng Đế giải thích điều huyền bí cho Đa-niên trong một dị tượng. Đa-niên liền ca ngợi Thượng Đế trên trời.

²⁰ Đa-niên nói:

“Đáng ca ngợi Thượng Đế muôn đời,
vì Ngài đầy khôn ngoan và quyền năng.

²¹ Ngài thay đổi thì giờ và mùa trong năm.
Ngài cất lấy quyền lực vua này
và ban quyền đó cho vua khác.

Ngài ban sự khôn ngoan cho người khôn
và hiểu biết cho người thông sáng.

²² Ngài bày tỏ những điều huyền bí thẳm sâu;
Ngài biết những điều ẩn nấp trong bóng tối
và chung quanh Ngài toàn là ánh sáng.

²³ Tôi cảm tạ và ca ngợi Ngài là Thượng Đế của
tổ tiên tôi
vì Ngài đã ban cho tôi sự khôn ngoan và
quyền năng.

Ngài cho tôi điều tôi xin;
và cho chúng tôi biết chiêm bao của vua.”

*Đa-niên thuật lại ý nghĩa
của chiêm bao*

²⁴ Rồi Đa-niên đi đến A-ri-ốc, người mà vua Nê-bu-cát-nết-xa chọn để xử tử các nhà thông thái của Ba-by-lôn, bảo rằng, “Đừng xử tử các nhà thông thái Ba-by-lôn. Đưa tôi vào gặp vua, tôi sẽ thuật cho vua ý nghĩa chiêm bao của vua.”

25 A-ri-ốc vội vàng đưa Đa-niên vào gặp vua và thưa, “Tôi đã tìm được một người trong các tù binh† từ Giu-đa. Anh ta có thể giải thích ý nghĩa chiêm bao của vua.”

26 Vua liền hỏi Đa-niên, cũng có tên là Bê-n-tơ-sát-xa, “Anh có thể thuật lại chiêm bao của ta và giải thích ý nghĩa của nó à?”

27 Đa-niên thưa, “Không có nhà thông thái, thuật sĩ, tướng số nào có thể giải thích cho vua điều huyền bí mà vua hỏi cả.

28 Nhưng có một Thượng Đế trên trời có thể giải thích các điều bí mật và Ngài đã tỏ cho vua thấy sự việc sẽ xảy đến trong tương lai. Sau đây là chiêm bao, và dị tượng vua thấy đang khi nằm trên giường:

29 Thưa vua, đang khi vua nằm thì suy tư về những việc sẽ đến. Thượng Đế, Đấng có thể cho con người biết những điều bí mật, tỏ cho vua việc sẽ xảy đến trong tương lai.

30 Thượng Đế tỏ cho tôi biết điều huyền bí này không phải vì tôi khôn ngoan hơn ai nhưng để vua biết ý nghĩa của nó. Do đó vua sẽ hiểu những gì trong trí vua.

31 Thưa vua, trong giấc mộng vua thấy một pho tượng khổng lồ, sáng loáng đáng sợ đứng sừng sững trước mặt vua.

32 Đầu của tượng làm bằng vàng ròng. Ngực và cánh tay bằng bạc. Bụng và bắp vế làm bằng đồng.

† 2:25: **tù binh** Những người bị bắt mang đi trong chiến tranh. Đây là những người Do-thái bị đày qua Ba-by-lôn.

33 Bắp chuối làm bằng sắt, còn bàn chân thì một phần làm bằng sắt, một phần bằng đất sét.

34 Trong khi đang mãi nhìn pho tượng thì vua thấy một tảng đá không do tay người đục ra. Nó bay đến đập vào hai chân bằng sắt và đất sét, khiến pho tượng ấy bể vụn.

35 Rồi sắt, đất sét, đồng, bạc và vàng đều tan nát cả. Chúng hóa ra như trấu trên sân đập lúa lúc mùa hè; gió thổi bay đi tứ tung, chẳng còn gì sót lại. Còn tảng đá đã đập vào pho tượng đó trở thành một hòn núi lớn bao trùm cả đất.

36 Đó là chiêm bao của vua. Bây giờ tôi sẽ giải thích ý nghĩa.

37 Thưa vua, ngài là vì vua cao cả nhất. Thượng Đế trên trời đã ban cho vua vương quốc, quyền lực, sức mạnh, và vinh quang.

38 Nơi nào có người, muông thú, chim chóc sống thì Thượng Đế giao cho vua quản trị. Thưa vua Nê-bu-cát-nét-xa, vua là cái đầu của pho tượng ấy.

39 Nhưng sẽ có một nước khác đến sau vua, không lớn bằng nước vua. Sau đó có một nước thứ ba, tức phần bằng đồng, sẽ đến cai trị khắp đất.

40 Rồi sẽ có một nước thứ tư, mạnh như sắt. Sắt đè bẹp và nghiền nát mọi vật ra sao thì nước thứ tư cũng nghiền nát và đè bẹp các nước khác như thế.

41 Vua thấy bàn chân của pho tượng một phần làm bằng đất sét, một phần bằng sắt. Như thế nghĩa là nước thứ tư sẽ bị chia ra. Nó vẫn còn

đôi chút sức lực của sắt trong đó, như vua thấy sắt trộn lẫn với đất sét.

⁴² Các ngón chân của pho tượng làm vừa bằng sắt, vừa bằng đất sét. Vương quốc thứ tư cũng vừa mạnh như sắt, cũng vừa giòn như đất sét.

⁴³ Vua thấy sắt trộn với đất sét nhưng sắt và đất sét không thể kết hợp với nhau. Cũng vậy, dân chúng của nước thứ tư sẽ hỗn tạp, không đoàn kết như một dân.

⁴⁴ Trong thời các vua ấy, Thượng Đế trên trời sẽ lập một nước không bao giờ bị tiêu diệt hay bị trao vào tay một dân khác. Nước ấy sẽ tồn tại mãi mãi sau khi đè bẹp và tiêu diệt các nước khác.

⁴⁵ Thừa vua Nê-bu-cát-nết-xa, vua thấy một tảng đá đục ra từ núi nhưng không phải do tay người, đập nát pho tượng. Tảng đá đập bể sắt, đồng, đất sét, bạc, và vàng thành từng mảnh. Thượng Đế Tối Cao đã tiết lộ cho vua biết những biến chuyển sẽ xảy ra. Điềm chiêm bao là thật và vua có thể tin vào lời giải thích này.”

⁴⁶ Vua Nê-bu-cát-nết-xa liền sấp mình xuống đất trước mặt Đa-niên tỏ lòng tôn kính ông. Vua ra lệnh dâng của lễ cùng trầm hương cho Đa-niên.

⁴⁷ Rồi vua bảo Đa-niên, “Thật ta biết Thượng Đế người lớn hơn tất cả các thần, Ngài là CHÚA của các vua. Ngài cho người ta biết những điều họ không thể biết. Ta biết đúng vậy vì người có thể cho ta biết những điều huyền bí này.”

⁴⁸ Sau đó vua ban thưởng cho Đa-niên đồng thời giao cho ông một chức vụ quan trọng trong nước mình. Vua đặt ông cai quản toàn vùng Ba-by-lôn và cắt cử ông đứng đầu mọi nhà thông thái ở Ba-by-lôn.

⁴⁹ Đa-niên xin vua cử Sa-đơ-rắc, Mê-sác, và A-bết-nê-gô làm quan vùng Ba-by-lôn, nhà vua bằng lòng làm theo điều Đa-niên yêu cầu. Còn Đa-niên thì trở nên một trong những cận thần trong cung vua.

3

Pho tượng vàng và lò lửa hực

¹ Vua Nê-bu-cát-nết-xa đúc một tượng vàng cao sáu mươi thước, ngang sáu thước và dựng trong đồng bằng Đu-ra, thuộc vùng Ba-by-lôn.

² Rồi vua gọi các lãnh tụ: các tổng đốc, phụ tá tổng đốc, sĩ quan chỉ huy quân đội, các cố vấn hoàng gia, các thủ quỹ ngân khố, thẩm phán, quan cai trị, và tất cả các viên chức trong nước. Vua muốn họ đến tham dự lễ đặc biệt cung hiến pho tượng mà vua đã dựng nên.

³ Tất cả mọi người đều đến dự buổi lễ đặc biệt đó và đứng trước mặt pho tượng vua Nê-bu-cát-nết-xa đã dựng.

⁴ Rồi viên chức truyền lệnh của vua đồng loạt tuyên bố, “Hỡi các dân, các quốc gia, các thứ tiếng, các người phải làm như sau:

⁵ Khi các người nghe tiếng loa, sáo, đàn sắt, đàn thập lục*, đàn cầm, ống quyển, và các nhạc khí khác thì phải cúi xuống bái lạy tượng vàng mà vua Nê-bu-cát-nết-xa đã dựng lên.

⁶ Ai không cúi xuống bái lạy sẽ lập tức bị ném vào lò lửa hừng.”

⁷ Bảy giờ các dân, các quốc gia, các người nói đủ mọi thứ tiếng có mặt ở đó. Khi nghe tiếng loa, sáo, đàn sắt, đàn thập lục, đàn cầm, ống quyển, và các nhạc khí khác, tất cả đều cúi xuống bái lạy tượng vàng mà vua Nê-bu-cát-nết-xa đã dựng.

⁸ Tuy nhiên có mấy người Ba-by-lôn đến cùng vua và tố cáo mấy người Giu-đa.

⁹ Họ tâu cùng vua Nê-bu-cát-nết-xa, “Tâu vua, chúc vua vạn tuế!

¹⁰ Thưa vua, ngài đã ra lệnh rằng khi nghe tiếng loa, sáo, đàn sắt, đàn thập lục, đàn cầm, ống quyển, và các nhạc khí khác thì mọi người phải cúi xuống bái lạy tượng vàng.

¹¹ Ai bất tuân sẽ bị ném vào lò lửa hừng.

¹² Thưa vua, có mấy người Giu-đa mà vua tiến cử làm quan cai trị vùng Ba-by-lôn không thềm đến xỉa đến lệnh vua. Bọn đó là Sa-đơ-rắc, Mê-sác, và A-bết-nê-gô. Chúng không thờ các thần của vua cũng không bái lạy tượng vàng vua đã dựng.”

* **3:5: đàn thập lục** Một nhạc cụ có lẽ có 6 hoặc 7 dây tương tự như đàn cầm. Tên loại nhạc cụ này trong tiếng Hê-bơ-rơ được vay mượn từ thứ tiếng khác, có lẽ là tiếng Hi-lạp.

13 Vua Nê-bu-cát-nết-xa nổi lôi đình và cho triệu Sa-đơ-rắc, Mê-sác, và A-bết-nê-gô đến. Khi họ bị điệu đến trước mặt vua,

14 thì Nê-bu-cát-nết-xa liền hỏi, “Sa-đơ-rắc, Mê-sác, và A-bết-nê-gô, có đúng là các anh không phục vụ các thần của ta và không chịu bái lạy tượng vàng ta đã dựng không?”

15 Lát nữa đây các anh lại sẽ nghe tiếng loa, sáo, đờn sắt, đờn thập lục, đờn cầm, ống quyển, và các nhạc khí khác. Lúc ấy nếu các anh chịu cúi lạy tượng ta dựng thì tốt, bằng không các anh sẽ bị ném ngay vào lò lửa hừng. Rồi xem thử thân nào sẽ cứu các anh khỏi tay ta nhé?”

16 Sa-đơ-rắc, Mê-sác, và A-bết-nê-gô thưa với vua rằng, “Thưa vua Nê-bu-cát-nết-xa, chúng tôi không cần phải tự bênh vực mình trước mặt vua.

17 Nếu vua ném chúng tôi vào lò lửa thì Thượng Đế mà chúng tôi phục vụ sẽ có thể giải cứu chúng tôi khỏi lò lửa hừng. Ngài cũng sẽ cứu chúng tôi khỏi quyền lực của vua.

18 Mà dù cho Thượng Đế không giải cứu chúng tôi đi nữa thì chúng tôi muốn vua biết rằng: Chúng tôi sẽ không phục vụ các thần của vua hay bái lạy tượng vàng vua đã dựng.”

19 Vua Nê-bu-cát-nết-xa nổi trận lôi đình và đổi thái độ đối với Sa-đơ-rắc, Mê-sác, và A-bết-nê-gô. Vua ra lệnh đốt lò lửa nóng gấp bảy lần hơn bình thường.

20 Rồi vua ra lệnh các binh sĩ lực lưỡng nhất của mình trói Sa-đơ-rắc, Mê-sác, và A-bết-nê-gô lại và ném họ vào lò lửa hừng.

21 Vậy Sa-đơ-rắc, Mê-sác, và A-bết-nê-gô bị trói và bị quăng vào lò lửa hừng trong khi vẫn còn mặc áo, quần, khăn vành và các y phục khác.

22 Lệnh vua nghiêm ngặt và lò lửa nóng đến nỗi sức nóng thiêu cháy các binh sĩ lực lượng đã ném Sa-đơ-rắc, Mê-sác, và A-bết-nê-gô vào lò.

23 Bị trói chặt, Sa-đơ-rắc, Mê-sác, và A-bết-nê-gô, rơi vào lò lửa hừng.

24 Nhưng vua Nê-bu-cát-nết-xa vô cùng ngạc nhiên đến nỗi vua vùng đứng lên. Vua hỏi mấy cố vấn, “Có phải chúng ta trói ba người ném vào lửa không?”

Họ thưa, “Dạ phải.”

25 Nhà vua bảo, “Xem kìa! Ta thấy bốn người đang đi trong lửa. Họ không bị trói cũng không bị phỏng. Người thứ tư giống như con trai của các thần.”

26 Vua Nê-bu-cát-nết-xa liền tiến đến miệng lò kêu lớn, “Sa-đơ-rắc, Mê-sác, và A-bết-nê-gô ơi, hãy bước ra! Tôi tớ của Thượng Đế Chí Cao, hãy đến đây!”

Sa-đơ-rắc, Mê-sác, và A-bết-nê-gô liền từ đám lửa đi ra.

27 Khi họ bước ra thì các thống đốc, các phụ tá, các viên sĩ quan chỉ huy quân đội, các cố vấn hoàng gia vây quanh họ và thấy rằng lửa không làm gì hại đến thân thể họ. Tóc họ không bị sém, áo quần không bị cháy, và họ cũng chẳng có mùi khói nữa!

28 Vua Nê-bu-cát-nết-xa tuyên bố, “Đáng ca ngợi Thượng Đế của Sa-đơ-rắc, Mê-sác, và A-bết-nê-gô. Ngài đã sai thiên sứ giải cứu tôi tớ Ngài

khỏi ngọn lửa! Ba người này tin cậy Thượng Đế mình, dám cãi lệnh ta. Họ chẳng thà chịu chết hơn phục vụ hay bái lạy thần nào khác ngoài Thượng Đế của mình.

²⁹ Cho nên ta ra lệnh này: Bất cứ ai thuộc dân tộc hay ngôn ngữ nào nói phạm đến Thượng Đế của Sa-đơ-rắc, Mê-sác, và A-bết-nê-gô sẽ bị phanh thây, và nhà nó sẽ biến thành đồng gạch vụn. Không có thần nào có thể giải cứu như thế này được.”

³⁰ Rồi vua thăng chức cho Sa-đơ-rắc, Mê-sác, và A-bết-nê-gô trong vùng Ba-by-lôn.

4

Chiêm bao của vua Nê-bu-cát-nết-xa

¹ Vua Nê-bu-cát-nết-xa gửi văn thư sau đây cho các dân tộc, quốc gia, các người nói mọi thứ tiếng trên thế giới:

“Ta chúc các người bình yên và thịnh vượng!

² Thượng Đế Chí Cao đã làm nhiều phép lạ và điều kỳ diệu cho ta mà ta rất vui thuật cho các người biết.

³ Việc làm của Ngài thật lớn lao,
phép lạ Ngài quyền năng.
Nước Ngài còn mãi mãi,
quyền lực Ngài không bao giờ dứt.

⁴ Ta, Nê-bu-cát-nết-xa, rất vui và thành công trong cung điện ta,

⁵ nhưng ta có một chiêm bao khiến ta hoang mang. Trong khi ta đang nằm trên giường, ta thấy những hình ảnh và dị tượng trong trí ta làm ta kinh hoảng.

⁶ Cho nên ta ra lệnh triệu những nhà thông thái của Ba-by-lôn đến để nói cho ta biết ý nghĩa của điềm chiêm bao đó.

⁷ Các nhà tướng số, thuật sĩ, và thông thái đến, rồi ta thuật cho họ nghe chiêm bao ta nhưng họ không thể giải thích được.

⁸ Sau cùng có Đa-niên đến gặp ta. Ta gọi người là Bê-nơ-sát-xa để tỏ lòng tôn kính các thần của ta vì linh của các thánh thần ở trong người. Ta thuật cho người nghe điềm chiêm bao ta.

⁹ Ta bảo, 'Bê-nơ-sát-xa ơi, anh là nhà tướng số tài giỏi nhất. Ta biết linh của các thần ở trong anh cho nên không có điều huyền bí nào quá khó mà anh không hiểu nổi. Đây là điềm chiêm bao của ta, anh hãy giải thích ý nghĩa của nó.'

¹⁰ Sau đây là các dị tượng ta thấy trong khi ta đang nằm trên giường: Ta nhìn thì thấy trước mặt ta có một cây đứng sừng sững giữa trời. Cây ấy rất cao lớn.

¹¹ Nó lớn mạnh. Ngọn nó đụng đến trời và bất cứ chỗ nào trên đất đều có thể nhìn thấy ngọn nó được*.

* **4:11: Ta nhìn ... thấy ngọn nó được** Người Ba-by-lôn cho rằng trái đất phẳng và tròn như cái đĩa hay bánh xe, còn bầu trời như cái chạu sành úp ngược trên mặt đất.

¹² Lá nó đẹp, trái thì sai và rất ngon, đủ cho mọi người ăn. Muông thú núp dưới tàng nó, và chim chóc làm tổ trên các nhánh nó. Tất cả các thú vật đều sống nhờ nó.

¹³ Đang khi mãi nhìn những điều đó trong dị tượng khi ta đang nằm trên giường thì ta thấy một vị canh giữ, một thiên sứ thánh từ trời xuống.

¹⁴ Người la lớn: Hãy đốn cây và chặt nhánh nó đi. Hãy tuốt hết lá nó và phân tán trái nó. Hãy để muông thú núp dưới tàng nó chạy thoát đi và các chim chóc trong nhánh nó bay đi chỗ khác.

¹⁵ Nhưng hãy chừa lại gốc và rễ nó dưới đất lấy xiềng sắt và đồng buộc quanh gốc nó; hãy để nó ở trong đồng cùng với cỏ mọc xung quanh. Hãy để nó đâm sương và sống chung với muông thú và cây cối trên đất.

¹⁶ Đừng cho nó suy nghĩ như con người nữa mà ban cho nó trí óc của loài thú trong bảy năm.

¹⁷ Các vị canh giữ ra lệnh đó; các đấng thánh tuyên án. Như thế để cho muôn dân biết rằng Thượng Đế Chí Cao trị vì các nước trên thế giới. Ngài ban nước cho người nào Ngài muốn, và Ngài chọn những người cai trị họ là những người khiêm tốn.

¹⁸ Đó là điều ta, vua Nê-bu-cát-nết-xa thấy trong chiêm bao. Bây giờ, Bê-nơ-sát-xa[†], hãy giải thích cho ta biết ý nghĩa chiêm bao đó. Không có học giả nào trong nước ta có thể giải

[†] 4:18: *Bê-nơ-sát-xa* Một tên khác của Đa-niên.

thích cho ta, nhưng anh có thể giải thích được vì linh của các thánh thần ở trong anh.' ”

Đa-niên giải thích ý nghĩa chiêm bao

¹⁹ Lúc đó Đa-niên, cũng gọi là Bê-n-tơ-sát-xa, đứng im lặng khá lâu vì ý nghĩa chiêm bao khiến ông hoảng sợ. Vua liền bảo ông, “Bê-n-tơ-sát-xa ơi, đừng để chiêm bao hay ý nghĩa của nó làm anh lo sợ.”

Bê-n-tơ-sát-xa liền thưa, “Thưa ngài, nguyên chiêm bao của ngài xảy đến cho các kẻ thù ngài và ý nghĩa của nó dành cho những kẻ chống nghịch ngài!

²⁰ Trong chiêm bao vua nhìn thấy một cây mọc lên cao lớn. Ngọn nó chấm đến trời, dưới đất nơi nào cũng thấy.

²¹ Lá nó đẹp, trái thì sai đủ cho mọi người ăn. Nó là nơi trú ẩn cho muông thú, nhánh nó là chỗ cho chim chóc làm tổ.

²² Tàu vua, ngài là cây đó! Ngài trở nên hùng mạnh như cây lớn đó cao vút đến tận trời. Quyền lực của ngài lan đến những nơi xa xăm trên đất.

²³ Tàu vua, ngài nhìn thấy một người canh giữ, một thiên sứ thánh từ trời xuống bảo, ‘Hãy đốn cây và tiêu diệt nó đi. Nhưng hãy chừa gốc và rễ nó dưới đất bằng xích sắt và đồng buộc quanh nó; để nó trong đồng với cây cỏ. Hãy để nó dầm sương và sống như muông thú trong bảy năm.’

²⁴ Tàu vua, đây là ý nghĩa của chiêm bao đó. Thượng Đế Chí Cao đã truyền rằng những điều sau đây sẽ xảy ra cho vua, là chủ tôi:

²⁵ Vua sẽ bị đuổi khỏi loài người và sống giữa muông thú. Người ta sẽ cho vua ăn cỏ như bò, vua sẽ dẫm sương trời. Sau bảy năm vua sẽ học được bài này: Thượng Đế Chí Cao cai trị mọi nước trên đất và Ngài có quyền ban nước cho ai tùy ý Ngài muốn.

²⁶ Vì còn gốc cây và rễ trong đất, nước của vua sẽ phục hồi lại cho vua sau khi vua hiểu ra rằng Đấng ngự trên trời cai quản nước của vua.

²⁷ Cho nên, thưa vua, hãy nghe lời tôi khuyên. Đừng phạm tội và hãy làm điều thiện. Hãy thôi làm điều ác và tỏ ra nhân từ đối với kẻ nghèo thì vua sẽ mãi thành công.”

*Điềm chiêm bao của vua
thành sự thật*

²⁸ Tất cả những lời tiên đoán đó xảy ra cho vua Nê-bu-cát-nết-xa.

²⁹ Mười hai tháng sau đó khi vua đang đi dạo trên nóc[‡] cung điện mình ở Ba-by-lôn,

³⁰ vua bảo, “Tay ta đã xây thành lớn Ba-by-lôn này để làm nơi ở của ta. Ta đã dùng quyền năng ta xây nên nó để tỏ ra vinh quang và oai nghi ta.”

³¹ Lời còn đang ở trong miệng vua thì có tiếng từ trời vọng xuống rằng, “Hỡi vua Nê-bu-cát-nết-xa, những điều sau đây sẽ xảy ra cho ngươi: Ngươi đã bị tước hết quyền lực.

³² Ngươi sẽ bị đuổi khỏi loài người. Ngươi sẽ sống chung với muông thú và ăn cỏ như bò. Sau bảy năm ngươi sẽ học được bài sau đây: Thượng

[‡] **4:29: nóc** Vào thời xưa nhà của người Do-thái có mái bằng để có thể xây thêm phòng.

Đế Chí Cao cai trị mọi nước trên thế gian. Ngài ban nước cho ai tùy ý Ngài chọn.”

³³ Lập tức những lời đó thành sự thật. Vua Nê-bu-cát-nết-xa bị đuổi ra khỏi giữa loài người và bắt đầu ăn cỏ như bò. Thân thể vua dầm sương. Tóc vua mọc dài ra như lông chim ưng, móng tay và móng chân mọc ra như móng chim.

³⁴ “Cuối thời kỳ đó, ta, Nê-bu-cát-nết-xa, ngược lên trời và trí khôn bắt đầu phục hồi lại! Rồi ta ca ngợi Thượng Đế Chí Cao; ta dâng sự tôn trọng và vinh hiển cho Đấng sống đời đời.

Quyền cai trị của Thượng Đế còn mãi mãi,
và nước Ngài kéo dài vô tận.

³⁵ Dân cư trên đất không quan trọng gì.
Thượng Đế tự ý hành động
qua quyền lực của thiên đàng
và con người dưới đất.

Không ai có thể ngăn chặn
tay quyền năng Ngài hay hạch hỏi
điều Ngài làm.

³⁶ Lúc đó ta có thể suy nghĩ bình thường trở lại, Thượng Đế phục hồi danh dự và quyền lực cao cả lại cho ta và trả lại vinh hiển cho nước ta. Những cố vấn của ta và các người quý tộc trở lại phục vụ ta như trước. Ta lại làm vua và còn cao trọng quyền uy hơn trước.

³⁷ Bây giờ, ta, Nê-bu-cát-nết-xa, ca ngợi và tôn trọng cùng dâng vinh hiển lên cho Vua trên

trời. Mọi việc Ngài làm đều đúng và công bằng, và Ngài có thể hạ kẻ kiêu căng xuống.”

5

Chữ viết trên tường

¹ Vua Bê-nát-xa mở một đại tiệc thết đãi một ngàn quan khách và uống rượu với họ.

² Trong khi đang uống rượu thì vua Bê-nát-xa ra lệnh mang các ly chén bằng vàng và bạc mà cha ông* mình là Nê-bu-cát-nết-xa đã lấy từ đền thờ tại Giê-ru-sa-lem để vua, các quan khách, các bà vợ và các hầu thiếp dùng uống rượu.

³ Cho nên họ mang các ly chén bằng vàng đã lấy từ trong đền thờ Thượng Đế ở Giê-ru-sa-lem. Vua, các quan khách hoàng gia, các bà vợ, và các hầu thiếp dùng các ly chén đó để uống rượu.

⁴ Trong khi đang uống thì họ ca ngợi các thần của mình là các thần bằng vàng, bạc, đồng, sắt, gỗ, và đá.

⁵ Bỗng nhiên có các ngón tay của bàn tay người xuất hiện viết trên vách tường, gần chân đèn trong cung điện. Nhà vua chăm chú nhìn bàn tay đang viết.

⁶ Vua Bê-nát-xa đâm ra kinh hoàng. Mặt vua tái xanh, các đầu gối chạm vào nhau, vua đứng lên không nổi vì hai chân đã bủn rủn.

* **5:2: cha ông** Hay “cha.” Người ta không rõ là Bê-nát-xa có phải là cháu của Nê-bu-cát-nết-xa hay không. Trong câu này chữ “cha ông” ám chỉ vua tiền nhiệm. Xem câu 11, 18.

7 Vua gọi các thuật sĩ, học giả, các phù thủy của Ba-by-lôn lại bảo, “Ai có thể đọc và giải thích những chữ này sẽ được mặc áo vải tím[†] dành cho vua và được mang vòng vàng vào cổ. Ta sẽ phong cho người đó làm quan lớn thứ ba trong nước.”

8 Các nhà thông thái của vua vào nhưng họ không thể đọc được hay giải nghĩa dòng chữ đó.

9 Vua Bê-n-sát-xa càng đâm ra sợ hãi, mặt vua càng biến sắc. Các quan khách của hoàng gia cũng hoang mang.

10 Lúc đó bà thái hậu tức mẹ vua nghe tiếng của vua và các khách hoàng gia nên bước vào phòng tiệc. Bà bảo, “Vua vạn tuế! Đừng sợ, xin đừng tái mặt vì hoảng hốt!

11 Có một người trong nước vua đầy đầy linh của các thánh thần. Trong thời cha vua, người này tỏ ra thông sáng, hiểu biết, và khôn ngoan như các thần. Cha vua, tức Nê-bu-cát-nết-xa, đã đặt người cai quản các nhà thông thái, tướng số, thuật sĩ, và phù thủy.

12 Người mà tôi nói là Đa-niên mà vua cha đặt cho tên Bê-n-tơ-sát-xa. Người rất thông minh, đầy hiểu biết và thông sáng. Người có thể giải thích chiêm bao cùng các điều huyền bí đồng thời có thể trả lời những vấn đề giải. Hãy gọi Đa-niên, người sẽ giải thích cho vua ý nghĩa của dòng chữ trên vách.”

[†] 5:7: **áo vải tím** Loại áo mà những người giàu sang và quyền thế mặc, như vua chẳng hạn. Xem câu 16.

13 Vậy người ta đưa Đa-niên vào gặp nhà vua. Vua hỏi, “Người có phải là Đa-niên không? Người có phải là một trong những tù binh mà cha ta mang từ xứ Giu-đa không?”

14 Ta đã nghe rằng linh của các thần ở trong người và rằng người rất thông minh, đầy hiểu biết và thông sáng phi thường.

15 Các nhà thông thái và thuật sĩ được đưa vào đây để đọc dòng chữ này và giải thích ý nghĩa nhưng họ không giải nghĩa được.

16 Ta nghe rằng người có thể giải nghĩa mọi điều và biết giải pháp cho các vấn đề khó khăn. Hãy đọc dòng chữ này và giải nghĩa cho ta. Nếu làm được, ta sẽ ban cho người áo tím dành cho vua, và vòng vàng đeo cổ. Người sẽ trở thành quan lớn thứ ba trong triều.”

17 Đa-niên tâu với vua, “Xin vua hãy giữ các phần thưởng đó cho mình hay cho người khác. Nhưng tôi sẽ đọc và giải nghĩa hàng chữ viết trên tường cho vua biết.

18 Tâu vua, Thượng Đế Chí Cao đã khiến Nê-bu-cát-nết-xa, cha vua thành một hoàng đế cao cả, oai nghi và hùng cường.

19 Vì Thượng Đế đã khiến người cao trọng nên các dân tộc, các quốc gia, các người nói mọi thứ tiếng đều sợ Nê-bu-cát-nết-xa. Người muốn giết ai thì giết, muốn để ai sống thì để. Người muốn tiến cử ai thì tiến cử, muốn hạ bệ ai thì hạ bệ.

20 Nhưng vua Nê-bu-cát-nết-xa đâm ra quá tự phụ và ương ngạnh cho nên người bị tước ngôi báu. Sự vinh hiển của người bị lấy đi.

21 Người bị đuoổi khỏi loài người, trí khôn người trở nên như trí loài vật. Người sống giữa các con lừa hoang và ăn cỏ như bò và thân bị dầm sương. Người ở trong trạng thái đó cho đến khi hiểu ra rằng: Thượng Đế Chí Cao cai trị mọi nước trên đất, và Ngài muốn đặt để ai cai trị các nước theo ý mình.

22 Tâu vua Bên-sát-xa, vua đã biết những chuyện ấy vì vua là con cháu ‡ Nê-bu-cát-nết-xa nhưng vua không chịu khiêm nhường và hạ mình.

23 Trái lại vua đã chống nghịch CHÚA trên trời. Vua ra lệnh mang các ly chén lấy từ đền thờ của CHÚA đến cho vua. Rồi vua, các quan khách hoàng gia, các bà vợ và các hầu thiếp dùng để uống. Vua ca ngợi các thần bằng bạc, vàng, đồng, sắt, gỗ, và đá là những thần không phải là thần; chúng không thấy, không nghe, không hiểu biết gì cả. Vua không tôn trọng Thượng Đế là Đấng có quyền trên mạng sống và mọi hành động của vua.

24 Cho nên Thượng Đế đã sai bàn tay viết trên vách.

25 Những chữ viết trên vách như sau:

‘MÊ-nê, MÊ-nê, TÊ-ken, VÀ U-PHÁC-xin.’

26 Ý nghĩa như sau:

‡ 5:22: **con cháu** Hay “con.” Từ ngữ này không có nghĩa là cả hai đều xuất thân cùng một gia đình mà chỉ có nghĩa là Bên-sát-xa nối ngôi Nê-bu-cát-nết-xa.

Mê-nê§: Thượng Đế đã đếm các ngày cho đến điểm kết thúc của nước vua.

²⁷ *Tê-ken**: Vua được để trên cân và thấy quá nhẹ.

²⁸ *U-phác-xin*†: Nước vua đang bị lấy đi và sẽ bị chia ra và trao cho người Mê-đi và người Ba-tư.”

²⁹ Vua Bên-sát-xa liền ra lệnh mặc áo tím cho Đa-niên, mang vòng vàng vào cổ và tuyên bố rằng Đa-niên được thăng làm quan lớn thứ ba trong triều đình.

³⁰ Đêm ấy Bên-sát-xa, vua Ba-by-lôn bị giết.

³¹ Đa-ri-út người Mê-đi lên ngôi vua lúc được sáu mươi hai tuổi.

6

Đa-niên trong hang sư tử

¹ Vua Đa-ri-út nghĩ nên chọn một trăm hai mươi thống đốc để cai trị toàn vương quốc mình.

² Vua chọn ba quan để giám sát các thống đốc, và Đa-niên là một trong ba quan đó. Nhiệm vụ của quan giám sát là để cho các thống đốc không lường gạt nhà vua.

§ **5:26: Mê-nê** Một quả cân hay trọng lượng, tương tự như chữ “mi-na” trong tiếng Hê-bơ-rơ. Chữ này nghe như tiếng “đếm.”

* **5:27: Tê-ken** Cũng là một trọng lượng hay vật nặng. Tiếng Hê-bơ-rơ là “sê-ken” có nghĩa là “cân.” † **5:28: U-phác-xin** Nguyên văn, “Phê-rét” có nghĩa là trọng lượng. Từ ngữ này nghe như “chia ra” hay “tách rời.” Đây cũng là tên của xứ Ba-tư.

³ Đa-niên chứng tỏ mình có thể làm hơn các quan giám sát và thống đốc cho nên vua dự định để cử Đa-niên cai quản cả xứ.

⁴ Vì thế các quan giám sát và thống đốc kia tìm cách tố cáo Đa-niên trong công vụ nhưng họ không tìm được khuyết điểm hay lý do gì để tố cáo ông vì Đa-niên rất đáng tin, không lười biếng hay bất lương.

⁵ Sau cùng họ bảo nhau, “Chúng ta sẽ không bao giờ tìm được lý do gì để tố cáo Đa-niên ngoại trừ lý do liên quan đến luật lệ của Thượng Đế nó.”

⁶ Nên các quan giám sát và thống đốc họp nhau đi đến yết kiến vua và tâu: “Chúc vua Đa-ri-út vạn tuế!

⁷ Các quan giám sát, phụ tá thống đốc, các thống đốc, cố vấn vua, và sĩ quan chỉ huy quân đội đều đồng ý rằng vua nên ra một luật mới cho mọi người tuân theo: Trong vòng ba mươi ngày tới đây không ai được phép cầu nguyện cùng thần nào khác ngoài vua. Ai vi phạm sẽ bị ném vào hang sư tử.

⁸ Bây giờ xin vua ra luật đó và ký vào để không thể thay đổi được vì là luật của người Mê-đi và Ba-tư, không thể hủy bỏ.”

⁹ Thế là vua Đa-ri-út ký đạo luật ấy.

¹⁰ Sau khi Đa-niên biết rằng luật mới đã ký, ông vẫn lên lầu nhà mình cầu nguyện, các cửa sổ lầu mở về hướng Giê-ru-sa-lem. Mỗi ngày ba lần Đa-niên quỳ gối xuống cầu nguyện và cảm tạ Thượng Đế như vẫn làm từ trước.

11 Bọn đó thấy Đa-niên cầu nguyện xin Thượng Đế giúp đỡ.

12 Chúng liền đến trình với vua về luật mới mà vua ban hành. Chúng tâu, “Thưa vua, có phải vua ban hành luật qui định rằng không ai được phép cầu nguyện với thần hay người nào khác ngoài vua không? Có phải luật đó nói rằng trong ba mươi ngày sắp đến ai bất tuân sẽ bị ném vào hang sư tử không?”

Vua đáp, “Đúng, đó là luật của người Mê-đi và Ba-tư không thể hủy bỏ được.”

13 Bọn chúng liền tâu với vua, “Thưa vua, Đa-niên, một trong những tù binh Giu-đa, không thèm đếm xỉa đến vua hay luật vua đã ký. Nó vẫn cứ cầu nguyện cùng Thượng Đế mỗi ngày ba lần.”

14 Khi nghe vậy vua rất lấy làm bực dọc. Vua muốn cứu Đa-niên nên cố gắng cho đến chiều tối tìm mọi cách cứu ông.

15 Bọn chúng họp lại cùng đi gặp vua. Chúng bảo, “Xin vua nhớ cho rằng luật của người Mê-đi và Ba-tư qui định rằng một khi luật hay mệnh lệnh vua ban ra thì không thể thay đổi được.”

16 Nên vua Đa-ri-út buộc lòng ra lệnh bắt Đa-niên ném vào hang sư tử. Vua bảo Đa-niên, “Nguyện Thượng Đế mà người hằng phục vụ giải cứu ngươi!”

17 Người ta lấy một tảng đá lớn chặn miệng hang. Rồi vua đóng ấn và ấn của các sĩ quan hoàng gia trên tảng đá để không ai có thể dời tảng đá mà mang Đa-niên ra.

18 Sau đó vua Đa-ri-út trở về cung. Đêm đó vua không ăn cũng không cho ban nhạc đến giải trí. Vua cũng không ngủ được.

19 Sáng hôm sau vua Đa-ri-út dậy sớm vội vàng đi đến hang sư tử.

20 Khi đến gần hang, vua rất lo ngại. Vua kêu lớn cùng Đa-niên, “Đa-niên, tôi tớ của Thượng Đế hãy sống ơi! Thượng Đế mà người luôn luôn thờ phụng có giải cứu người khỏi sư tử không?”

21 Đa-niên đáp, “Vua vạn tuế!

22 Thượng Đế tôi đã sai thiên sứ Ngài bịt mõm sư tử cho nên chúng nó không làm hại tôi vì Ngài biết tôi vô tội. Thưa vua, tôi không có làm gì thiệt hại cho vua.”

23 Vua Đa-ri-út vô cùng mừng rỡ và ra lệnh cho các tôi tớ đưa Đa-niên ra khỏi hang. Họ mang ông ra khỏi hang và nhận thấy ông không bị thương tích gì vì Đa-niên tin cậy Thượng Đế mình.

24 Rồi vua liền truyền lệnh ném những kẻ đã tố cáo Đa-niên vào hang sư tử. Bọn đó, vợ con chúng đều bị ném vào hang. Trước khi chúng rơi đến đáy hang thì sư tử vồ lấy xé nát xương chúng.

25 Rồi Đa-ri-út viết một văn thư gửi các dân tộc, các quốc gia, các người nói mọi thứ ngôn ngữ trên thế giới:

“Ta chúc bình an và thịnh vượng cho các người.

²⁶ Ta nay ban hành một luật mới cho các dân sống trong vương quốc ta. Tất cả các người phải kính sợ Thượng Đế của Đa-niên.

Thượng Đế của Đa-niên là Thượng Đế hằng sống;

Ngài sống mãi mãi.

Nước Ngài không bao giờ bị tiêu diệt,
quyền cai trị của Ngài không bao giờ chấm dứt.

²⁷ Ngài giải cứu mọi dân và làm nhiều phép lạ lớn lao trên trời và dưới đất.

Ngài là Đấng giải cứu Đa-niên khỏi mãnh lực sư tử.”

²⁸ Đa-niên được trọng vọng suốt triều đại Đari-út và Xi-ru của Ba-tư.

7

Chiêm bao của Đa-niên về bốn con thú

¹ Trong năm đầu tiên của triều đại Bên-sát-xa*, vua Ba-by-lôn, Đa-niên nằm chiêm bao. Đang khi nằm trên giường ông thấy một dị tượng và ghi lại điều mình thấy.

² Đa-niên thuật, “Ban đêm tôi thấy một dị tượng. Trong đó tôi thấy gió thổi từ bốn phía khiến biển động mạnh.

³ Tôi thấy bốn con thú khổng lồ từ dưới biển lên, không con nào giống con nào.

* **7:1: năm đầu tiên của triều đại Bên-sát-xa** Khoảng năm 553 trước Công nguyên.

4 Con thú thứ nhất giống như sư tử nhưng có cánh như chim ưng. Tôi nhìn nó cho đến khi cánh nó bị rút ra. Nó được nhắc bổng lên khỏi đất và đứng hai chân như người, rồi nó được ban cho trí óc con người.

5 Rồi tôi thấy con thú thứ hai đứng trước mặt tôi, trông giống như con gấu. Nó được dựng đứng một bên và trong miệng nó, giữa các răng có ba cái xương sườn. Có tiếng bảo nó, 'Hãy ngồi dậy muốn ăn thịt bao nhiêu mặc ý!'

6 Sau đó, tôi nhìn, trước mặt tôi có một con thú khác. Con này giống như con beo, có bốn cánh trên lưng như cánh chim. Nó có bốn đầu và được ban cho quyền cai trị.

7 Sau đó, trong dị tượng ban đêm tôi thấy con thú thứ tư trước mặt tôi. Nó trông hung hăng, dữ tợn, và dũng mãnh. Nó có răng bằng sắt rất to. Nó nghiền nát và ăn những gì nó giết được và dẫm lên trên vật gì còn lại. Con thú thứ tư này khác hẳn với mấy con thú mà tôi thấy trước, nó có mười sừng.

8 Trong khi tôi đang suy nghĩ về các sừng thì có một sừng khác mọc lên giữa các sừng trước. Sừng mới này nhỏ nhưng có con mắt giống mắt người. Nó cũng có miệng khoe khoang khoáng lác. Sừng nhỏ đó nhỏ ba cái sừng kia.

9 Đang khi tôi nhìn, thì thấy các ngôi
đặt nơi chúng nó đứng,

và Thượng Đế là Đấng Thượng Cổ†,
ngồi trên ngai Ngài.

Áo Ngài trắng như tuyết,
tóc trên đầu Ngài trắng như lông chiên.

Ngai Ngài làm bằng lửa,
và các bánh xe của ngai có lửa sáng rực.

¹⁰ Một dòng sông lửa chảy ra từ trước mặt Ngài.
Hàng ngàn thiên sứ phục vụ Ngài,
hàng triệu thiên sứ khác đứng trước mặt Ngài.
Phiên tòa sắp khai mạc, các sách đều mở ra.

¹¹ Tôi mãi nhìn vì cái sừng nhỏ đang khoe khoang. Tôi nhìn cho đến khi con thú thứ tư bị giết. Thân nó bị tiêu hủy và bị ném vào trong lửa cháy bùng.

¹² Quyền thế của các con thú kia cũng bị tước đoạt khỏi chúng nhưng chúng được phép sống thêm một thời gian nữa.

¹³ Trong dị tượng ban đêm tôi thấy trước mặt tôi có ai giống như con người‡ đang từ trên mây đi xuống. Người đó đến gần Thượng Đế là Đấng Thượng Cổ, và được đưa đến cùng Thượng Đế.

¹⁴ Người được ban cho quyền thế, vinh hiển, và quyền lực của vua. Dân chúng từ các chi tộc, các quốc gia, các ngôn ngữ sẽ phục vụ người. Quyền cai trị của người sẽ còn đến mãi mãi, nước người không bao giờ bị tiêu diệt.

† **7:9: Đấng Thượng Cổ** Đây muốn nói đến Thượng Đế là vị vua cai trị từ đời xưa. Xem các câu 10, 13, 22. ‡ **7:13: giống như con người** Hay “như một con người thật.” Ý muốn nói đây là một con người không phải là thiên sứ hay thú vật.

Ý nghĩa của chiêm bao

¹⁵ Tôi, Đa-niên, rất băn khoăn. Sự hiện thấy đi qua trí tôi khiến tôi lo sợ.

¹⁶ Tôi đến gần một trong những vị đứng đó và hỏi thăm về ý nghĩa của hiện tượng.

Người liền giải thích cho tôi như sau:

¹⁷ 'Bốn con thú khổng lồ là bốn đế quốc cai trị trên đất.

¹⁸ Nhưng những người thánh thuộc về Thượng Đế Chí Cao sẽ nhận quyền cai trị và sẽ trị vì đời đời, từ nay về sau.'

¹⁹ Tuy nhiên tôi muốn biết con thú thứ tư có ý nghĩa gì vì nó không giống các con thú khác. Nó trông rất ghê sợ, có răng bằng sắt, móng bằng đồng. Nó là con thú nghiền và ăn những gì nó giết, rồi chà đạp lên những gì còn lại.

²⁰ Tôi cũng muốn biết về mười cái sừng trên đầu nó và về cái sừng nhỏ mọc ở giữa. Sừng nhỏ đó nhỏ ba cái sừng kia và trông oai nghi hơn các cái kia. Nó có mắt và miệng nói những lời huênh hoang.

²¹ Trong khi tôi đang nhìn thì cái sừng nhỏ bắt đầu gây chiến với dân thánh của Thượng Đế và thắng họ

²² cho tới khi Thượng Đế, Đấng sống đời đời đến. Ngài phân xử phân thắng về dân thánh thuộc về Thượng Đế Chí Cao; rồi đến lúc họ nhận quyền cai trị.

²³ Người giải thích cho tôi như sau: 'Con thú thứ tư là nước thứ tư sẽ đến trên đất. Nước nó không giống các nước khác và sẽ tiêu diệt dân

cư khắp thế gian. Nó sẽ dẫm lên và chà đạp cả thế gian.

²⁴ Mười cái sừng là mười vua sẽ đến sau nước thứ tư đó. Sau khi mười vua không còn nữa thì một vua khác sẽ đến. Vua này khác hẳn các vua cai trị trước mình, và người sẽ đánh bại ba trong số các vua kia.

²⁵ Vua này sẽ nói phạm đến Thượng Đế Chí Cao. Người sẽ giết hại dân thánh của Thượng Đế và tìm cách thay đổi thời kỳ cùng luật lệ đã được qui định. Dân thánh thuộc về Thượng Đế sẽ ở dưới quyền vua đó trong ba năm rưỡi[§].

²⁶ Nhưng toà án sẽ quyết định tình thế. Quyền của vua đó sẽ bị tước đoạt, và nước của người cũng hoàn toàn bị tiêu diệt.

²⁷ Rồi dân thánh của Thượng Đế Chí Cao sẽ nhận quyền cai trị. Họ sẽ cai trị trên mọi nước dưới trời bằng quyền uy và oai nghi*. Quyền cai trị của họ sẽ còn đời đời. Dân chúng của các nước kia sẽ kính sợ và thần phục họ.'

²⁸ Đến đó là kết thúc chiêm bao. Tôi, Đa-niên, rất lo sợ. Mặt tôi tái nhợt vì sợ, nhưng tôi giữ các điều ấy trong lòng tôi."

8

Dị tượng của Đa-niên

§ 7:25: **ba năm rưỡi** Nguyên văn, "Một thời kỳ, hai thời kỳ, và nửa thời kỳ." * 7:27: **Họ sẽ cai trị ... và oai nghi** Nguyên văn, "Quyền cai trị, vương quốc và sự oai nghi của các vương quốc dưới trời được trao cho các thánh đồ."

¹ Trong năm thứ ba triều đại Bên-sát-xa*, tôi, Đa-niên thấy một hiện tượng khác†, giống như hiện tượng trước.

² Trong hiện tượng này tôi thấy mình ở trong khu vực lâu đài tại kinh đô Su-sơ‡, thuộc vùng Ê lam. Tôi đang đứng bên kênh đào U-lai.

³ Khi tôi nhìn lên thì thấy một con chiên đực đang đứng cạnh kênh đào. Nó có hai sừng dài, nhưng một sừng thì dài và mới hơn sừng kia.

⁴ Tôi nhìn con chiên húc sừng về phía Tây, Bắc, và Nam. Không có con thú nào chống lại nó được, và không có ai có thể cứu con thú nào khỏi nó được. Nó muốn làm gì thì làm và trở nên rất dũng mãnh.

⁵ Trong khi tôi đang nhìn thì thấy một con dê đực từ phương tây đến. Nó có một cái sừng lớn lồ lộ giữa hai mắt. Nó vượt qua khắp đất nhanh đến nỗi chân không chạm đất.

⁶ Nó hùng hổ húc con chiên có hai sừng mà tôi thấy đứng cạnh kênh đào.

⁷ Tôi nhìn con dê hùng hổ húc con chiên và bẻ gãy hai sừng của nó. Con chiên không đủ sức chống lại. Con dê húc con chiên té xuống đất rồi dẫm lên. Không ai cứu nổi con chiên khỏi con dê,

⁸ vì thế con dê trở nên dũng mãnh. Nhưng khi nó trở nên hùng mạnh thì cái sừng lớn của nó

* **8:1: năm thứ ba triều đại Bên-sát-xa** Tức khoảng năm 551 trước Công nguyên. † **8:1: một hiện tượng khác** Đến đây tiếng A-ram được chuyển sang tiếng Hê-bơ-rơ. ‡ **8:2: Su-sơ** Thủ đô của Ba-tư lúc bấy giờ.

rớt ra, rồi bốn cái sừng khác mọc thế chỗ đó. Bốn cái sừng mới chĩa về bốn hướng.

⁹ Rồi có một cái sừng nhỏ mọc từ bốn cái sừng kia, và trở nên to lớn. Nó mọc về hướng Nam, Tây, và về hướng đất tươi đẹp của Giu-đa.

¹⁰ Cái sừng nhỏ tiếp tục mọc cho đến tận trời. Thậm chí cái sừng đó húc một số đạo quân trên trời xuống đất rồi dẫm lên trên.

¹¹ Cái sừng nhỏ đó sẽ nâng mình lên bằng Thượng Đế, tổng tư lệnh của các đạo quân trên trời. Nó ngăn không cho người ta dâng của lễ hằng ngày cho Thượng Đế, còn đền thờ, nơi người ta thờ phụng Ngài thì bị giệt sập xuống.

¹² Vì người ta từ bỏ Thượng Đế cho nên họ không dâng của lễ hằng ngày nữa. Chân lý bị chà đạp xuống đất, và sừng đó làm việc gì cũng thành công.

¹³ Rồi tôi nghe một thiên sứ thánh nói. Có một thiên sứ khác hỏi thiên sứ thứ nhất như sau, “Những điều trong hiện tượng liên quan đến những của lễ hằng ngày, việc lìa bỏ Thượng Đế dẫn đưa đến việc hủy hoại, đền thờ bị giệt sập, và đạo quân trên trời bị chà đạp sẽ kéo dài trong bao lâu?”

¹⁴ Thiên sứ nói với tôi, “Điều này sẽ xảy ra trong hai ngàn ba trăm buổi chiều và buổi mai. Sau đó nơi thánh sẽ được sửa chữa.”

Dị tượng được giải thích cho Đa-niên

§ 8:10: **đạo quân trên trời** Hay “các ngôi sao.” Xem thêm các câu 11 và 13.

15 Tôi, Đa-niên, nhìn thấy dị tượng này và cố gắng tìm hiểu ý nghĩa nó. Trong dị tượng đó tôi thấy có ai giống như một người đứng cạnh tôi.

16 Rồi tôi nghe có tiếng người gọi từ kênh U-lai: “Gáp-ri-ên ơi, hãy giải thích ý nghĩa của dị tượng cho người này.”

17 Gáp-ri-ên bước đến chỗ tôi đang đứng. Khi người đến gần thì tôi rất run sợ nên quì sấp mặt xuống đất. Nhưng Gáp-ri-ên nói với tôi, “Này con người! Dị tượng này nói về thời tận thế.”

18 Trong khi Gáp-ri-ên đang nói thì tôi úp mặt xuống đất mê man. Nhưng người đứng đến tôi và đỡ tôi dậy.

19 Người nói, “Bây giờ ta sẽ giải thích cho người biết khi Thượng Đế nổi thịnh nộ thì sẽ ra sao. Hiện tượng người thấy là về thời tận thế đã được ấn định.

20 Người thấy con dê đực có hai sừng, đó là hai vua Mê-đi và Ba-tư.

21 Con dê đực là vua Hi-lạp, và cái sừng giữa hai mắt là vua thứ nhất.

22 Bốn cái sừng mọc vào chỗ cái sừng bị gãy là bốn nước. Bốn nước đó xuất xứ từ nước của vua thứ nhất nhưng họ sẽ không mạnh bằng vua thứ nhất.

23 Khi đến thời kỳ cuối cùng của các nước đó thì một vị vua hùng mạnh và hung tợn, chuyên nói dối sẽ đến. Việc này xảy ra khi nhiều người chống nghịch Thượng Đế.

24 Vua này sẽ rất hùng mạnh nhưng không

phải tự mình có quyền gì*. Người sẽ gây thảm họa. Việc gì người làm cũng thành công. Người sẽ tiêu diệt những kẻ hùng mạnh, thậm chí tiêu diệt cả dân thánh của Thượng Đế nữa.

²⁵ Vua này sẽ thành công nhờ dối trá và sức mạnh. Người sẽ tự cao tự đại và bất chợt giết hại nhiều người; người tìm cách chiến đấu với thống lãnh của các thống lãnh! Nhưng vua hung ác đó sẽ bị tiêu diệt, nhưng không phải do quyền lực của loài người.

²⁶ Hiện tượng mà người thấy về buổi chiều và buổi mai là thật. Nhưng hãy niêm phong dị tượng ấy vì còn lâu những điều đó mới xảy ra.”

²⁷ Tôi, Đa-niên, cảm thấy bủn rủn và đau ốm trong nhiều ngày sau khi thấy dị tượng đó. Rồi tôi đứng dậy phục vụ vua nhưng tôi rất bức bối về dị tượng ấy vì tôi không hiểu nó có ý nghĩa gì.

9

Lời cầu nguyện của Đa-niên

¹ Sau đây là những biến chuyển xảy ra trong năm đầu tiên đời Đa-ri-út, con Xét-xe*, vua Ba-by-lôn. Ông là dòng dõi người Mê-đi.

² Trong năm đầu tiên của triều đại Đa-ri-út, tôi, Đa-niên, đang đọc các sách thánh†. Tôi thấy

* **8:24: nhưng không phải tự mình có quyền gì** Vài bản xưa không có câu này. Có lẽ vô tình câu này được chép lại từ câu 22.

* **9:1: Xét-xe** Hay “A-suê-ru.” † **9:2: sách thánh** Hay “các cuộn sách.”

rằng CHÚA cho Giê-rê-mi biết là thành Giê-ru-sa-lem sẽ bị bỏ hoang trong bảy mươi năm.

³ Rồi tôi quay về cùng CHÚA là Thượng Đế và cầu nguyện xin Ngài giúp đỡ. Tôi cứ ăn, mặc áo vải sô và ngồi trong tro để tỏ lòng buồn thảm.

⁴ Tôi cầu nguyện cùng CHÚA là Thượng Đế tôi, xưng tội của chúng tôi. Tôi thưa, “Lạy CHÚA, Ngài là Thượng Đế cao cả đáng sợ và lạ lùng. Ngài giữ giao ước yêu thương đối với người yêu mến Ngài và vâng giữ mệnh lệnh Ngài.

⁵ Nhưng chúng tôi đã phạm tội và làm quấy. Chúng tôi đã làm điều ác và chống nghịch Ngài, cùng mệnh lệnh và luật lệ Ngài.

⁶ Chúng tôi không nghe lời Ngài, các nhà tiên tri là những người đại diện Ngài để khuyên bảo các vua, các lãnh tụ, các tổ tiên chúng tôi và toàn dân trong xứ.

⁷ Lạy CHÚA, Ngài nhân từ và công chính, nhưng ngày nay chúng tôi bị hổ nhục. Chúng tôi là dân Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, toàn dân Ít-ra-en, những kẻ ở gần và ở xa mà Ngài đã phân tán giữa các dân vì họ không trung tín với Ngài.

⁸ Lạy CHÚA, chúng tôi đều chịu xấu hổ kể cả các vua, lãnh tụ và cha ông chúng tôi vì chúng tôi đã phạm tội cùng Ngài.

⁹ Nhưng CHÚA là Thượng Đế chúng tôi ơi, Ngài đã tỏ lòng từ bi và tha thứ chúng tôi mặc dù chúng tôi chống nghịch Ngài.

¹⁰ Chúng tôi đã không vâng lời CHÚA là Thượng Đế chúng tôi và lời giáo huấn Ngài ban

cho chúng tôi qua các tôi tớ Ngài là các nhà tiên tri.

¹¹ Tất cả dân Ít-ra-en đã không vâng theo lời giáo huấn Ngài, quay lưng đi, không chịu vâng phục Ngài. Cho nên Ngài mang đến cho chúng tôi những sự nguyên rủa và lời hứa[‡] ghi trong Sách Giáo Huấn của Mô-se, tôi tớ của Thượng Đế, vì chúng tôi đã phạm tội cùng Ngài.

¹² Ngài bảo trước là những điều đó sẽ xảy đến cho chúng tôi và cho các lãnh tụ, và Ngài đã thực hiện những điều ấy. Trên đất chưa hề có biến cố nào xảy ra như đã xảy ra cho Giê-ru-sa-lem.

¹³ Tất cả những thảm họa đó xảy đến cho chúng tôi y theo Sách Giáo Huấn của Mô-se đã ghi. Nhưng chúng tôi không mềm lòng trước mặt CHÚA là Thượng Đế chúng tôi. Chúng tôi cứ mãi phạm tội và không đếm xỉa đến chân lý Ngài.

¹⁴ CHÚA đã sẵn sàng giáng thảm họa trên chúng tôi, và Ngài đã làm điều đó vì CHÚA, Thượng Đế là Đấng công chính trong mọi điều Ngài làm. Vậy mà chúng tôi vẫn không vâng phục Ngài.

¹⁵ Lạy CHÚA là Thượng Đế, Ngài đã dùng quyền năng Ngài mang chúng tôi ra khỏi Ai-cập. Vì lẽ đó mà danh Ngài được biết đến hôm nay. Nhưng chúng tôi đã phạm tội và làm quấy.

[‡] 9:11: **những sự nguyên rủa và lời hứa** Đây là một phần của giao ước mà Thượng Đế lập với dân Ít-ra-en của Ngài. Xem Phục 27-30.

16 Lạy CHÚA, vì Ngài luôn luôn làm điều phải, xin Ngài đừng nổi giận cùng Giê-ru-sa-lem nữa. Đó là thành phố nằm trên núi thánh Ngài. Vì tội lỗi chúng tôi và những điều ác tổ tiên chúng tôi làm, dân cư chung quanh sỉ nhục và chế giễu Giê-ru-sa-lem và dân của Ngài.

17 Bây giờ, lạy Thượng Đế, xin hãy nghe lời cầu nguyện của tôi tớ Ngài. Xin hãy lắng nghe lời cầu nguyện của tôi và vì có Ngài, hãy tỏ lòng nhân từ cho nơi thánh Ngài[§] đang đổ nát.

18 Lạy Thượng Đế, xin hãy chú ý và nghe tiếng tôi. Xin mở mắt và nhìn những thảm cảnh xảy đến cho chúng tôi. Hãy xem đời sống chúng tôi bị tàn hại ra sao và những gì đã xảy ra cho thành phố mang danh Ngài. Chúng tôi cầu xin những điều này không phải vì chúng tôi nhân đức, nhưng chúng tôi kêu gọi lòng từ bi của Ngài.

19 Lạy CHÚA xin hãy lắng nghe! Lạy Chúa, xin hãy tha thứ! Lạy Chúa xin nghe chúng tôi và can thiệp! Vì danh Ngài xin đừng chậm trễ vì thành và vì dân được gọi bằng danh Ngài.”

Dị tượng về 70 tuần lễ

20 Trong khi tôi đang dâng những lời cầu xin trên đây lên cho CHÚA là Thượng Đế tôi, xưng tội mình và tội của dân Ít-ra-en đồng thời cầu nguyện cho núi thánh của Thượng Đế,

§ 9:17: *tỏ lòng nhân từ cho nơi thánh Ngài* Nguyên văn, “xin hãy chiếu sáng mặt Ngài trên nơi thánh Ngài.”

21 thì Gáp-ri-ên đến với tôi, người mà tôi đã gặp trong dị tượng trước. Người bay nhanh đến tôi vào giờ dâng của lễ buổi chiều, trong khi tôi vẫn đang cầu nguyện.

22 Người dạy tôi và bảo tôi, “Đa-niên ơi, ta đến để ban cho người sự khôn ngoan và giúp người hiểu.

23 Khi người mới cầu nguyện lần đầu tiên thì lời đó đã được nghe. Ta đến để cho người biết vì Thượng Đế rất yêu thương người. Cho nên hãy suy nghĩ về lời này và cố gắng hiểu ý nghĩa của hiện tượng.

24 Thượng Đế đã định bốn trăm chín mươi năm* cho dân người và thành thánh vì những lý do sau: để ngăn không cho người ta chống nghịch Ngài; để chấm dứt tội lỗi; để cất điều ác đi; để mang đến sự nhân từ sẽ còn đời đời; để thi hành dị tượng và lời tiên tri; và để xúc dầu nơi chí thánh khiến nó hóa thánh trở lại.

25 Hãy học và hiểu những điều này. Sẽ có lệnh xây lại thành Giê-ru-sa-lem. Thời gian từ lúc ban hành lệnh này cho đến khi một lãnh tụ được chỉ định† là bốn mươi chín năm và bốn trăm ba mươi bốn năm. Giê-ru-sa-lem sẽ được xây lại có phố xá và mương rãnh đầy nước bao quanh, nhưng thành đó sẽ được xây trong thời kỳ khó khăn.

* **9:24: bốn trăm chín mươi năm** Hay “70 tuần” (mỗi tuần là 7 đơn vị). Tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là “tuần lễ” hay “thời gian 7 năm.” Xem các câu 25, 27. † **9:25: lãnh tụ được chỉ định** Nguyên văn, “Người được xúc dầu.”

²⁶ Sau bốn trăm ba mươi bốn năm thì vị lãnh tụ được chỉ định sẽ bị giết[‡]; người sẽ không còn gì cả[§]. Dân cư của vị lãnh tụ mới sẽ đến tiêu hủy thành và nơi thánh. Đoạn kết của thành sẽ đến như trận lụt, và chiến tranh sẽ kéo dài cho đến cuối cùng. Thượng Đế đã định rằng nơi đó sẽ hoàn toàn bị tiêu hủy.

²⁷ Vị lãnh tụ đó sẽ kết ước với nhiều người trong bảy năm. Người sẽ ngăn cản việc dâng của lễ và sinh tế sau ba năm rưỡi. Một kẻ hủy hoại sẽ làm những điều tàn ác* cho đến khi Thượng Đế khiến nó hoàn toàn bị tiêu diệt.”

10

Dị tượng Đa-niên thấy bên bờ sông Ti-gờ-rít

¹ Trong năm thứ ba triều đại vua Xi-ru vua Ba-tư, Đa-niên, cũng có tên là Bên-tơ-sát-xa, thấy một hiện tượng về một cuộc đại chiến. Điều này Đa-niên hiểu được.

² “Lúc đó, tôi, Đa-niên, đã buồn rầu trong ba tuần.

³ Tôi không dùng thức ăn hay thịt ngon, uống rượu hay xúc nước hoa trong ba tuần.

⁴ Vào ngày hai mươi bốn tháng giêng, tôi đang đứng bên bờ sông lớn Ti-gờ-rít.

[‡] 9:26: **bị giết** Nguyên văn, “bị trừ khử” hay “bị dẹp bỏ.”

[§] 9:26: **người sẽ không còn gì cả** Hay “người sẽ biến mất.”

* 9:27: **Một kẻ hủy hoại sẽ làm những điều tàn ác** Hay “Người sẽ đến trên cánh của sự tàn phá khủng khiếp.”

⁵ Trong khi đang đứng đó nhìn lên thì tôi thấy một người mặc áo bằng vải gai, có đai vàng ròng* thắt ngang hông.

⁶ Thân thể người lóng lánh như hoàng ngọc. Mặt người sáng như chớp, mắt người như ngọn lửa. Hai tay và chân người như đồng đánh bóng, và tiếng người vang lên như tiếng hò hét của đám đông.

⁷ Tôi, Đa-niên, là người duy nhất trông thấy hiện tượng ấy. Những người ở với tôi không nhìn thấy gì cả nhưng vì họ quá hoảng sợ nên chạy trốn hết.

⁸ Còn lại một mình, tôi nhìn dị tượng vĩ đại này. Tôi đuối sức, mặt tôi tái xanh như người chết, và tôi hoàn toàn kiệt sức.

⁹ Rồi tôi nghe tiếng người trong dị tượng nói. Đang khi nghe, tôi sấp mặt xuống đất mê man.

¹⁰ Có một bàn tay chạm vào tôi đỡ tôi dậy. Tôi sợ hãi đến nỗi run lấy bầy.

¹¹ Người trong dị tượng bảo tôi, 'Đa-niên ơi, Thượng Đế yêu ngươi lắm. Hãy suy nghĩ cho kỹ những lời ta sẽ nói với ngươi, hãy đứng dậy, vì ta được sai đến với ngươi.' Khi người nói như vậy, tôi liền đứng lên nhưng vẫn còn run.

¹² Người ấy bảo tôi, 'Đa-niên ơi, đừng sợ. Trước đây khi ngươi muốn hiểu biết và hạ mình trước mặt Thượng Đế thì Ngài nghe lời của ngươi, và ta được sai đến vì lời cầu nguyện ngươi.'

* 10:5: **vàng ròng** Nguyên văn, "vàng từ U-phia."

13 Nhưng quan trưởng Ba-tư đã tranh chiến với ta trong hai mươi một ngày. Rồi Mi-chen, một trong những thiên sứ cao cấp đến giúp ta, còn ta bị để lại đó để chiến đấu với vua Ba-tư.

14 Bây giờ ta đã đến để giải thích cho người những gì sẽ xảy ra cho dân tộc người, vì hiện tượng này là về thời tương lai.'

15 Trong khi người nói với tôi thì tôi gục đầu xuống cảm khẫu.

16 Rồi có ai giống như con người sờ vào môi tôi nên tôi mở miệng nói. Tôi nói với người đứng trước mặt tôi, 'Thưa thầy, tôi rất băn khoăn và lo sợ vì dị tượng này. Tôi cảm thấy đuối sức.

17 Thưa thầy, làm thế nào tôi, kẻ tôi tớ thầy, có thể thưa chuyện cùng thầy? Tôi không còn sức lực, và thở không ra hơi nữa.'

18 Rồi vị giống như con người sờ vào tôi và phục hồi sức lực cho tôi.

19 Người nói, 'Đa-niên ơi, đừng sợ. Thượng Đế yêu người lắm. Cầu cho người được an lành. Hãy mạnh bạo và can đảm lên.'

Khi người nói với tôi thì tôi cảm thấy mạnh thêm, nên tôi thưa cùng người, 'Thưa thầy, xin hãy nói, vì thầy đã thêm sức cho tôi.'

20 Rồi người bảo, 'Đa-niên ơi, người có biết tại sao ta đến với người không? Ít lâu nữa đây ta sẽ trở lại chiến đấu chống quan tướng Ba-tư. Khi ta đi thì quan tướng Hi-lạp sẽ đến,

21 nhưng ta phải báo trước cho người biết những điều ghi chép trong Sách Chân lý. Không ai giúp ta chống các kẻ thù này ngoại trừ

Mi-chen, vị thiên sứ cai quản dân chúng của người.’ ”

11

¹ Trong năm đầu tiên triều đại Đa-ri-út, người Mê-đi*, ta đứng lên yểm trợ Mi-chen† chống lại quan tướng Ba-tư.

Các vương quốc miền Nam và Bắc

² “Bây giờ, Đa-niên ơi, ta bảo thật: Ba vua nữa sẽ cai trị Ba-tư, rồi một vua thứ tư sẽ đến. Vua ấy giàu sang hơn các vua Ba-tư trước người và sẽ dùng sự giàu có mình để củng cố quyền lực. Người sẽ xúi giục mọi người chống lại nước Hi-lạp.

³ Rồi một vua hùng mạnh sẽ đến và dùng oai quyền cai trị và tự do hành động.

⁴ Sau khi vua đó đến thì vương quốc của người sẽ bị phân chia ra bốn góc đất. Nước của người sẽ không vào tay con cháu người, và cũng không còn thế lực trước kia, vì nước đó sẽ bị cướp mất và ban cho người khác.

⁵ Vua của miền Nam sẽ trở nên hùng mạnh, nhưng một trong các tướng lãnh của người sẽ hùng mạnh hơn các tướng lãnh khác. Tướng lãnh đó sẽ bắt đầu dùng oai quyền cai trị nước mình.

⁶ Sau vài năm thì một liên minh mới sẽ xuất hiện. Con gái của vua miền Nam sẽ kết hôn với vua miền Bắc để duy trì sợi dây hoà bình.

* **11:1:** *năm đầu tiên triều đại Đa-ri-út, người Mê-đi* Khoảng năm 521 trước Công nguyên. † **11:1:** *Mi-chen* Xem Đa 10:13.

Nhưng nàng sẽ không nắm giữ quyền hành, và gia đình nàng sẽ không lâu bền. Nàng, chồng nàng, con nàng, và những người đưa nàng đến nước đó sẽ bị giết.

⁷ Nhưng một người trong gia đình nàng sẽ lên ngôi vua miền Nam và sẽ tấn công các đạo quân của vua miền Bắc. Người sẽ xông vào thành vững chắc, có vách cao của vua đó để chiến đấu và sẽ đắc thắng.

⁸ Người sẽ cướp lấy các thần, các tượng chạm, và các bửu vật bằng bạc và vàng mang về Ai-cập. Rồi người sẽ để vua miền Bắc yên ổn trong vài năm.

⁹ Sau đó, vua miền Bắc sẽ tấn công vua miền Nam nhưng sẽ bị đánh đuổi về xứ mình.

¹⁰ Các con trai của vua miền Bắc sẽ chuẩn bị chiến tranh. Chúng sẽ triệu tập một đạo quân đông đảo và nhanh chóng xông qua xứ như thác lũ. Sau đó đạo quân này sẽ trở lại đánh cho tới tận thành kiên cố có vách của vua miền Nam.

¹¹ Vua miền Nam sẽ tức giận và kéo quân ra đánh vua miền Bắc. Tuy có quân lực đông đảo nhưng vua miền Bắc sẽ thua trận,

¹² và binh sĩ người sẽ bị bắt giải đi. Vua miền Nam sẽ đâm ra tự phụ và sẽ giết hàng ngàn binh sĩ của đạo quân miền Bắc nhưng người sẽ không mãi thắng thế.

¹³ Vua miền Bắc sẽ tập hợp một đạo quân đông đảo, lớn hơn đạo quân trước. Sau nhiều năm vua đó sẽ dùng đại quân trang bị đầy đủ để tấn công.

14 Trong thời kỳ đó nhiều người sẽ nghịch lại vua miền Nam. Một số dân cư của người là những người hiếu chiến sẽ chống lại vua miền Nam, cho rằng thời điểm của lời hứa Thượng Đế đã đến rồi. Nhưng họ sẽ thất bại.

15 Rồi vua miền Bắc sẽ đến. Người sẽ đắp một lối đi lên đến chóp của các vách thành và sẽ chiếm được thành kiên cố có vách đó. Quân miền Nam sẽ không đủ sức chống lại; thậm chí đến binh sĩ thiện chiến nhất của họ cũng không đủ sức ngăn chặn đạo quân miền Bắc.

16 Nên vua miền Bắc tha hồ tung hoành; không ai chống lại người nổi. Người sẽ củng cố quyền hành và kiểm soát vùng đất xinh đẹp của Ít-ra-en và có quyền tiêu hủy đất đó.

17 Vua miền Bắc sẽ định tâm dùng mọi quyền lực mình để đánh vua miền Nam, nhưng người sẽ lập hòa ước với vua miền Nam. Vua miền Bắc sẽ gả một trong các con gái của mình cho vua miền Nam để đánh bại vua đó. Nhưng mưu mô đó bất thành.

18 Rồi vua miền Bắc sẽ chuyển hướng sang các thành phố dọc theo bờ biển Địa-trung-hải và chiếm lấy các thành phố đó. Nhưng một quan tướng sẽ ngăn chặn lòng tự phụ của vua miền Bắc, khiến vua ấy hết dám kiêu căng.

19 Sau việc đó vua miền Bắc sẽ trở lại các thành phố vững chắc, có vách bao bọc trong xứ mình, nhưng người sẽ mất hết quyền lực và thế là kết thúc đời người.

20 Vua kế tiếp của miền Bắc sẽ sai một người

thu thuế để thu thật nhiều tiền. Sau vài năm vị quan đó sẽ bị tiêu diệt nhưng không phải do chiến trận.

²¹ Sau quan đó sẽ có một tên hung tàn và bạo ngược, hắn không được vinh dự xuất thân từ hoàng gia‡. Hắn sẽ tấn công vương quốc khi mọi người đang cảm thấy yên ổn, và sẽ chiếm quyền bằng cách dối gạt dân chúng.

²² Hắn sẽ càn quét và đánh bại những đạo quân đông đảo và hùng mạnh, đến nỗi đánh bại luôn quan tướng của giao ước.

²³ Nhiều dân tộc sẽ lập ước với tên hung bạo đó nhưng hắn sẽ dối gạt họ. Hắn sẽ chiếm nhiều quyền hành, nhưng chỉ có một số ít người ủng hộ hắn mà thôi.

²⁴ Những vùng giàu có nhất sẽ cảm thấy an ninh, nhưng tên hung bạo ấy sẽ tấn công các vùng đó. Hắn sẽ thành công hơn tổ tiên mình. Hắn sẽ cướp bóc các quốc gia mà hắn đánh bại và ban chiến lợi phẩm cho các kẻ theo hắn. Hắn sẽ dự định đánh và phá hủy các thành kiên cố, nhưng hắn chỉ thành công nhất thời.

²⁵ Tên hung bạo đó sẽ có một đạo quân đông đảo để củng cố lực lượng và tăng thêm can đảm. Hắn sẽ tấn công vua miền Nam. Vua miền Nam sẽ triệu tập một đạo quân đông đảo và hùng mạnh và chuẩn bị chiến tranh. Nhưng những kẻ chống lại người sẽ có một kế hoạch bí mật, và rồi vua miền Nam sẽ bị đánh bại.

‡ 11:21: *hắn không được ... hoàng gia* Hay “hắn không có những đức tính của một ông vua.”

²⁶ Những người đáng lẽ ra là bạn tốt của vua đó sẽ tìm cách tiêu diệt người. Đạo quân vua đó sẽ bị thảm bại; nhiều binh sĩ bị giết trong chiến trận.

²⁷ Hai vua đó nhất quyết làm hại lẫn nhau. Cả hai ngòì cùng bàn nhưng đối gạt nhau, tuy nhiên sẽ chẳng đi đến đâu vì Thượng Đế đã định kỳ tận số cho họ.

²⁸ Vua miền Bắc sẽ trở về xứ mình mang theo nhiều của cải. Rồi người sẽ quyết định phá giao ước thánh. Người sẽ ra tay hành động theo ý mình rồi trở về xứ.

²⁹ Đến đúng kỳ vua miền Bắc sẽ tấn công vua miền Nam lần nữa, nhưng lần này người sẽ không thành công như lần trước.

³⁰ Các tàu bè từ phương Tây sẽ đến đánh bại vua miền Bắc, nên người đâm ra lo sợ. Rồi người sẽ trở về và tỏ sự bức tức của mình đối với giao ước thánh. Người sẽ tỏ lòng tốt đối với những ai không vâng theo giao ước thánh.

³¹ Vua miền Bắc sẽ sai quân đội mình đến làm ô uế đền thờ tại Giê-ru-sa-lem. Chúng sẽ cấm dân chúng dâng của lễ hàng ngày, và gây nên cảnh tàn phá khủng khiếp.

³² Vua miền Bắc sẽ nói dối và khiến cho những ai không vâng lời Thượng Đế bị tàn hại. Nhưng ai biết Thượng Đế và vâng lời Ngài sẽ mạnh dạn và chống trả lại.

³³ Những ai khôn ngoan sẽ giúp kẻ khác hiểu biết các biến chuyển. Nhưng họ sẽ bị gươm giết,

§ 11:28: *giao ước thánh* Đây có lẽ ám chỉ dân Do-thái.

bị thiêu đốt, bị bắt làm tù binh, hay bị tước đoạt tài sản và nhà cửa. Tình trạng này sẽ kéo dài trong nhiều ngày.

³⁴ Khi những người khôn ngoan bị trừng phạt thì họ được nâng đỡ đôi chút, nhưng một số sẽ giả vờ nhập bọn với người khôn ngoan.

³⁵ Một số người khôn ngoan sẽ bị giết. Nhưng thời kỳ khốn khó phải đến để họ thêm mạnh dạn, tinh sạch và toàn thiện cho đến cuối cùng. Lúc đó, đúng thời điểm, sẽ là tận thế.

Vua tự khen mình

³⁶ Vua miền Bắc sẽ tha hồ tung hoành. Người sẽ tự khoe khoang và ca ngợi mình, tự cho mình còn hơn thần thánh nữa. Người sẽ nói những lời phạm thượng nghịch lại Thượng Đế của các thần, điều mà người ta chưa bao giờ nghe. Người sẽ thành công cho đến khi cơn giận đã nguôi. Rồi những gì Thượng Đế đã định sẽ xảy đến.

³⁷ Vua miền Bắc sẽ không đếm xỉa đến các thần mà tổ tiên mình thờ phụng, hay thần mà nữ giới sùng bái. Người không đếm xỉa đến bất cứ thần nào. Người sẽ tự cất nhắc mình lên hàng thần thánh.

³⁸ Vua miền Bắc sẽ tôn thờ quyền năng và sức mạnh, điều mà tổ tiên người không hề thờ. Người sẽ tôn thờ thần quyền năng bằng vàng, bạc, đồ trang sức quý giá.

³⁹ Vua đó sẽ tấn công các thành vững chắc có vách bao quanh nhờ vào một thần ngoại quốc. Người sẽ tôn trọng những kẻ nhập bọn với mình, cắt cử họ làm quan cai trị nhiều người khác.

Người cũng sẽ buộc họ đóng tiền triều cống cho vùng đất họ cai quản.

⁴⁰ Đến cuối cùng, vua miền Nam sẽ mở một trận chiến cùng vua miền Bắc. Vua miền Bắc sẽ tấn công bằng quân xa, lính kỵ mã, và tàu bè lớn. Người sẽ xâm lăng nhiều quốc gia và càn quét qua xứ như thác lũ.

⁴¹ Vua miền Bắc sẽ tấn công đất đai xinh đẹp của Giu-đa. Người sẽ chiến thắng nhiều quốc gia nhưng Ê-đôm, Mô-áp, và các lãnh tụ của Am-môn sẽ thoát khỏi tay người.

⁴² Vua miền Bắc sẽ chứng tỏ uy quyền của mình trong nhiều nước; và Ai-cập sẽ không thoát khỏi.

⁴³ Vua miền Bắc sẽ cướp lấy vàng, bạc và các của cải của Ai-cập. Dân Li-bi và Nu-bi sẽ thần phục người.

⁴⁴ Nhưng vua miền Bắc sẽ nghe tin tức về miền Đông và Bắc khiến người lo ngại. Rồi người sẽ đi tiêu diệt nhiều nước.

⁴⁵ Người sẽ dựng lên hoàng gia nằm giữa khoảng biển và núi thánh*. Nhưng, sau cùng, thời vận của người kết thúc, không ai đến giúp người cả.”

12

Thời kỳ tận thế

¹ “Lúc đó Mi-chen, quan trưởng cao cả đã bảo vệ dân sự người sẽ đứng lên. Sẽ có thời kỳ

* **11:45: núi thánh** Ngọn núi mà thành Giê-ru-sa-lem được xây lên.

khó khăn, tệ hại đến nỗi từ khi có các quốc gia trên đất chưa hề có như vậy, nhưng dân chúng người sẽ được giải cứu. Ai có tên trong sách của Thượng Đế sẽ được giải cứu.

² Nhiều người đã chết và được chôn*. Một số sẽ sống lại. Một số thức dậy để được sống mãi mãi, nhưng một số thức dậy để chịu hổ nhục đời đời.

³ Các người khôn ngoan sẽ chói sáng như bầu trời. Còn ai dạy người khác sống trong sự công chính sẽ chiếu sáng như các ngôi sao còn mãi mãi†.

⁴ Nhưng Đa-niên ơi, người hãy đóng sách lại và niêm phong nó. Những điều này sẽ xảy ra vào thời tận thế. Nhiều người đi đây đi đó để tìm sự hiểu biết thật.”

⁵ Sau đó, tôi, Đa-niên nhìn và thấy hai người khác. Một người đang đứng cạnh tôi nơi bờ sông, còn người kia đứng ở bờ bên kia.

⁶ Người mặc vải gai đang đứng giữa sông. Một trong hai người hỏi người đứng giữa sông như sau, “Còn bao lâu nữa thì những việc kỳ diệu này sẽ xảy ra?”

⁷ Người mặc vải gai đứng giữa sông giơ tay lên trời. Tôi nghe người nhân danh Thượng Đế là

* **12:2: đã chết và được chôn** Nguyên văn, “ngủ trong bụi đất.” † **12:3: Các người khôn ngoan ... mãi mãi** Hay “Những giáo sư khôn ngoan và thành công sẽ chói sáng như mặt trời trên bầu trời. Những người giúp người khác ăn năn tội sẽ chiếu sáng mãi mãi như các ngôi sao.” Trong tiếng Hê-bơ-rơ thì câu này tương tự như các câu trong Ê-sai 52:13 và Ê-sai 53:11.

Đấng sống đòi đòi thề rằng, “Còn ba năm rưỡi[‡] nữa. Quyền lực của dân thánh sau cùng sẽ bị bẻ gãy, và mọi điều này sẽ xảy ra.”

⁸ Tôi nghe tiếng trả lời nhưng không hiểu lắm cho nên tôi hỏi, “Thưa thầy, sau các việc này xảy ra rồi sao nữa?”

⁹ Người đáp, “Đa-niên ơi, hãy đi đi. Lời này đã được đóng kín và niêm phong cho đến tận thế.

¹⁰ Nhiều người sẽ được tinh sạch, không vết nhơ nhưng kẻ ác sẽ cứ vẫn làm ác. Kẻ ác sẽ không am hiểu những điều này, nhưng người khôn ngoan thì hiểu.

¹¹ Người ta sẽ thôi dâng của lễ hằng ngày. Và 1290 ngày sau đó thì cơn tàn phá khủng khiếp sẽ đến.

¹² Ai chờ đợi đến cuối 1335 ngày sẽ vui mừng.

¹³ Còn như ngươi, Đa-niên, hãy đi làm nhiệm vụ mình cho đến hết đời. Ngươi sẽ được an nghỉ và cuối cùng sẽ sống lại để nhận phần thưởng.”

[‡] **12:7: ba năm rưỡi** Nguyên văn, “một thời kỳ, hai thời kỳ, và nửa thời kỳ.”

Thánh Kinh Bản Phổ thông
Easy Reading Version of the Holy Bible in Vietnamese
Verson de lecture facile de la Sainte Bible en
vietnamien

copyright © 2002, 2011 World Bible Translation Center

Language: Việt (Vietnamese)

Translation by: World Bible Translation Center

Thánh Kinh: Bản Phổ thông™ Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế Giới giữ bản quyền © 2011 Giữ bản quyền Phép trích dùng Văn kiện mang tác quyền này có thể được trích dùng đến 1.000 câu mà không cần xin phép. Tuy nhiên phần trích không được gồm nguyên một sách hay quá 50% của phần văn kiện được trích. Khi trích dùng xin nhớ ghi câu sau đây nơi tựa hay trang dành cho tác quyền: Thánh Kinh: Bản Phổ thông™ Do Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế Giới giữ bản quyền © 2011 sử dụng do phép của Cơ Quan nói trên. Khi trích Bản Phổ thông vào các mục đích không có tính cách thương mại như chương trình trong nhà thờ, bích chương, bản phim để chiếu lên màn ảnh hay các phương tiện tương tự thì không cần phải ghi toàn thể phần ghi chú tác quyền nhưng phải ghi chữ tắt (BPT) ở cuối mỗi câu trích. Nếu các câu trích hay các trang in lại nhiều hơn 1.000 câu hay hơn 50% của sách được trích, hoặc nếu cần xin phép khác phải liên lạc với Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế Giới để được chấp thuận bằng văn thư chính thức của Cơ Quan. Địa chỉ Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế Giới P.O. Box 820648, Fort Worth, Texas 76182 Điện thư: bibles@wbtc.org Mạng lưới: www.wbtc.org Truy cập miễn phí Truy cập miễn phí các bản Thánh Kinh và Tân Ước của Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế giới qua: www.wbtc.org

2013-10-29

PDF generated using Haiola and XeLaTeX on 18 Apr 2025 from source files dated 31 Aug 2023

b183ddf1-d374-57ee-a27b-1546141bc5ab